

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng (“Traseco”) sẽ góp số tiền là 500.000.000.000 VND. Các bên được hưởng toàn bộ lợi nhuận từ dự án theo tỷ lệ góp vốn vào dự án. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng (“Traseco”) đã góp 500.282.105.040 VND.

17b. Phải trả dài hạn khác

Các khoản nhận ký quỹ, ký cược dài hạn.

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

18. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn/dài hạn

18a. Vay ngắn hạn

Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.18b).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong kỳ như sau:

Số đầu năm	1.494.501.487
Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	621.600.006
Số tiền vay đã trả	(656.600.006)
Số cuối kỳ	1.459.501.487

18b. Vay dài hạn

Vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Sài Gòn để mua xe ô tô, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân. Số tiền vay được hoàn trả hàng tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định được hình thành từ khoản vay (xem thuyết minh số V.9).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

Ngoài ra, trong số dư tiền vay cuối kỳ chuyển từ vay dài hạn sang vay dài hạn đến hạn trả có khoản vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Sở giao dịch I tại Chi nhánh Phú Viên để đầu tư sửa chữa ô tô bể chợp, thiết bị điện, nước và cải tạo nhà kho phục vụ sản xuất nước mắm là 216.301.475 VND. Khoản vay này không có tài sản đảm bảo.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	1.459.501.487	1.494.501.487
Trên 01 năm đến 05 năm	2.719.033.300	3.340.633.306
Trên 05 năm	-	-
Cộng	4.178.534.787	4.835.134.793

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn ngân hàng như sau:

Số đầu năm	3.340.633.306
Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	(621.600.006)
Số cuối kỳ	2.719.033.300

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi chi vượt nguồn với số tiền 21.156.119 VND được trình bày ở khoản mục “Các khoản phải thu ngắn hạn khác” (xem thuyết minh số V.5a).

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

20. Vốn chủ sở hữu

20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quý đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	396.000.000.000	931.464.240	54.036.422.285	450.967.886.525
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	6.559.552.023	6.559.552.023
Số dư cuối kỳ trước	<u>396.000.000.000</u>	<u>931.464.240</u>	<u>60.595.974.308</u>	<u>457.527.438.548</u>
Số dư đầu năm nay	396.000.000.000	931.464.240	54.693.407.278	451.624.871.518
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	747.438.182	747.438.182
Số dư cuối kỳ này	<u>396.000.000.000</u>	<u>931.464.240</u>	<u>55.440.845.460</u>	<u>452.372.309.700</u>

20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Ông Trần Minh Tính	20.381.000.000	31.790.900.000
Ông Nguyễn Nhân Kiệt	132.000.000.000	136.300.000.000
Ông Nguyễn Trọng Trí	32.000.000.000	32.000.000.000
Ông Huỳnh Cao Tuấn	45.388.000.000	10.410.000.000
Ông Nguyễn Khải Hưng	19.000.000.000	19.000.000.000
Ông Nguyễn Lê Phan	21.556.000.000	21.556.000.000
Bà Hàn Hồng Hạnh	19.765.000.000	19.765.000.000
Bà Nguyễn Thị Vỹ Phụng	19.620.000.000	19.620.000.000
Các cổ đông khác	86.290.000.000	105.558.100.000
Cộng	<u>396.000.000.000</u>	<u>396.000.000.000</u>

20c. Cổ phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	39.600.000	39.600.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	39.600.000	39.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	39.600.000	39.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	39.600.000	39.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	39.600.000	39.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ

21a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm 3.539,00 USD (số đầu năm 3.539,00 USD).

21b. Vàng tiền tệ

Công ty nắm giữ vàng tiền tệ với số lượng tại ngày kết thúc kỳ kế toán là 36 chỉ vàng 96%, (số lượng đầu năm là 36 chỉ vàng 96%).

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Doanh thu cho thuê	7.122.909.092	6.695.454.547
Doanh thu khác	329.581.569	224.563.577
Cộng	7.452.490.661	6.920.018.124

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	709.597	705.223
Lãi tiền cho vay	6.607.503.501	9.786.750.446
Lãi hợp tác đầu tư	-	15.124.160.968
Cộng	6.608.213.098	24.911.616.637

4. Chi phí tài chính

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	258.249.719	332.929.417
Chi phí từ hợp đồng hợp tác đầu tư	-	844.666.667
Dự phòng tổn thất đầu tư	-	147.622.500
Chi phí tài chính khác	-	1.556
Cộng	258.249.719	1.325.220.140

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	2.377.001.426	3.857.442.347
Chi phí vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng	6.697.721	10.264.097
Chi phí khấu hao tài sản cố định	744.139.116	744.139.116
Thuế, phí và lệ phí	457.745.816	386.121.186
Dự phòng nợ phải thu khó đòi	541.741.287	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.584.091.403	3.455.800.305
Các chi phí khác	60.592.098	60.592.098
Cộng	6.772.008.867	8.514.359.149

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

6. Chi phí khác

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí thanh lý hợp đồng căn hộ Centa Park	1.591.611.000	10.385.067.803
Thuế bị phạt, bị truy thu	333.604.570	26.020.216
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	87.000.000	175.000.000
Các chi phí khác	113.249.591	-
Cộng	2.125.465.161	10.586.088.019

7. Lãi trên cổ phiếu

7a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	747.438.182	6.559.552.023
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	747.438.182	6.559.552.023
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	39.600.000	39.600.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	19	166

7b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày công bố Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ này.

8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	6.697.721	10.264.097
Chi phí nhân công	2.377.001.426	3.857.442.347
Chi phí khấu hao tài sản cố định	744.139.116	744.139.116
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.339.589.345	6.504.891.209
Chi phí khác	1.060.079.201	447.094.376
Cộng	10.527.506.809	11.563.831.145

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tiền lương	566.212.500	1.071.000.000
Phụ cấp	4.800.000	11.100.000
Cộng	571.012.500	1.082.100.000

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Dầu tầm tơ Việt Nam	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến có thành viên quản lý chủ chốt là cổ đông lớn của Công ty
Công ty Cổ phần Thủ Thiêm Land Ông Nguyễn Nhân Kiệt	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt Cổ đông lớn



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Dầu tầm tơ Việt Nam		
Lãi hợp tác đầu tư phải trả	-	844.666.667
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến		
Lãi hợp tác đầu tư phải thu	-	6 637 915 625
Công ty Cổ phần Thủ Thiêm Land		
Cho mượn	6.334.000.000	34.600.000.000

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3a, V.5 và V.17a.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động chủ yếu trong một lĩnh vực kinh doanh là cho thuê kho, văn phòng và trong khu vực địa lý là Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2019



Trần Thị Mai Thu
Người lập biểu



Trần Thị Mai Thu
Kế toán trưởng



Lưu Ý Hoàng
Tổng Giám đốc